

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH ĐỒNG NAI

Bản án số: **05/2019/HC-PT**

Ngày: 13 - 5 - 2019

V/v Khiếu kiện quyết định xử phạt

vi phạm hành chính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

Các Thẩm phán: Bà Võ Thị Thanh Phương

Bà Bùi Kim Rết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Bà Nguyễn Ngọc Lan - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 13 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 04/2019/TLPT-HC ngày 25 tháng 01 năm 2019 về việc “*Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính*”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 04/2018/HC-ST ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố P bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 04/2019/QĐ-PT ngày 25 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Viết Trần Q, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Số 09, khu phố 1, phường L1, thành phố P, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Luật sư Lê Quang Y1 và luật sư Nguyễn Trọng Y2 thuộc Công ty luật TNHH MTV HN thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

- Người bị kiện: Trưởng Công an thành phố P, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Lại Minh Đ, sinh năm 1982 - Điều tra viên Công an thành phố P, tỉnh Đồng Nai. Đại chỉ: Khu phố 5, phường L2, thành phố P, Đồng Nai. (có mặt)

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Nguyễn Viết Trần Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm, người khởi kiện - ông Nguyễn Viết Trần Q do ông Nguyễn Trọng Y2 - người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Q đại diện trình bày:

Ngày 14/8/2017, tại buổi hòa giải vụ án lao động về việc “Sa thải lao động trái pháp luật” giữa ông Nguyễn Viết Trần Q với công ty TNHH Pouchen Việt Nam (viết tắt là công ty) tại Tòa án nhân dân thành phố P, công ty cung cấp cho Tòa án Thông báo khởi tố vụ án hình sự số 129/TB-CSĐT-ĐTTH, quyết định không khởi tố hình sự số 256 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P ngày 02/8/2017 đối với ông Q đã có hành vi dùng tay đánh ông Z gây thương tích là 09% và Quyết định xử phạt hành chính số 688/QĐXPVPHC của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP.P ngày 02/8/2017 với lý do: ông Q đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính như sau: Xâm hại sức khỏe của người khác quy định tại điểm e, khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013, áp dụng hình thức phạt tiền với số tiền phạt là: 2.500.000 đồng.

Sau khi biết được quyết định xử phạt hành chính trên, ngày 22/8/2017, ông Q đã nộp đơn đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P khiếu nại Quyết định xử phạt hành chính số 688/QĐXPVPHC ngày 02/8/2017 vì hoàn toàn không có cơ sở, không đúng quy định pháp luật và không khách quan, làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông Q. Quyết định xử phạt hành chính này đã vi phạm về mặt hình thức và nội dung như sau:

- Công an thành phố P căn cứ vào biên bản nhưng biên bản giải trình này lại không có số, không ghi ngày tháng năm và không ghi địa điểm lập biên bản. Việc Công an TP.P căn cứ vào biên bản này để ra quyết định xử phạt hành chính là hoàn toàn không có cơ sở. Trong Quyết định không khởi tố hình sự số 256 đã kết luận: Thương tích của ông Z là 09 % do ông dùng tay đánh là hoàn toàn không đúng sự thật và diễn biến của vụ việc vì thực tế ông Q không hề đánh ông Z.

- Ông Q nộp đơn khiếu nại đối với Quyết định xử phạt hành chính số 688/QĐXPVPHC ngày 02/8/2017, ngày 24/8/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP.P có gọi ông Q lên và giao cho ông Q 01 bản Quyết định xử phạt hành chính giống như Quyết định mà ông Q đã xem tại Tòa án nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã dùng bút bi điền vào những nội dung

mà ông Q đã khiếu nại. Ngày 07/11/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP.P đưa cho ông Q Quyết định số 167A/QĐ-CATP-ĐTHT ngày 03/10/2017 về việc không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của ông, giữ nguyên Quyết định xử phạt hành chính số 688/QĐXPVPHC ngày 02/8/2017 và Quyết định số 13/QĐ-CSĐT-ĐTHT ngày 30/8/2017 không chấp nhận yêu cầu khiếu nại, giữ nguyên quyết định không khởi tố hình sự số 256 ngày 02/8/2017.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P tiến hành điều tra, xác minh thu thập tài liệu, chứng cứ sau khi tiếp nhận tin báo từ ông Z nhưng không hề mời ông Q và những người chứng kiến sự việc gồm anh Nguyễn Kim S, chị Thái Thị Lệ T, chị Nguyễn Thị Thanh T lên làm việc. Bên cạnh đó, nội dung đơn tố cáo của ông Z là hoàn toàn không đúng sự thật diễn biến xảy ra vào ngày 04/1/2017.

Sự việc diễn ra ngày 04/1/2017 nhưng đến ngày 02/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P mới thông báo khởi tố vụ án hình sự số 129/TB-CSĐT-ĐTTH và quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 256 là hết sức vô lý, bất hợp pháp và trái pháp luật, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP.P đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng tại Điều 103 Bộ luật hình sự năm 2003 như sau: Trong thời hạn hai mươi ngày, kể từ ngày nhận được tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, Cơ quan điều tra trong phạm vi trách nhiệm của mình phải kiểm tra, xác minh nguồn tin và quyết định việc khởi tố hoặc quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Sự việc diễn ra ngày 04/1/2017 nhưng đến ngày 02/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P mới ra quyết định số 256 không khởi tố vụ án hình sự.

Nay ông Q khởi kiện ra Tòa yêu cầu Hủy Quyết định xử phạt hành chính số 688/QĐXPVPHC ngày 02/8/2017 của Trưởng Công an thành phố P đối với ông Q để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của ông Q.

- Người bị kiện Trưởng Công an thành phố P do ông Lại Minh Đ là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Nội dung sự việc: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/1/2017 tại phòng đơn vị của công ty Pouchen thuộc ấp K, xã L3, TP.P do ông Z (thường gọi là ông Trương T), sinh năm 1976, quốc tịch: Trung Quốc đang ngồi làm việc trong văn phòng cùng ông Shen Fu J, sinh năm 1976, quốc tịch: Trung Quốc đều là chủ quản đơn vị công vụ thì Nguyễn Viết Trần Q, sinh năm 1981, HKTT: 09, KP.1, P.L1, TP.P, tỉnh Đồng Nai, chỗ ở: B6A/3D, KP.4, phường L4, TP.P vào văn phòng tìm ông Trương T, Q có biểu hiện say rượu (bia). Quá trình trao đổi, do bất đồng ngôn ngữ, hai bên không hiểu nhau dẫn đến to tiếng. Q đã dùng tay đấm một cái vào mặt ông Trương T gây thương tích, sau đó ông T và ông Shen

Fu J gọi bảo vệ đến giữ Q lại khi Q vừa ra khỏi phòng. Vụ việc được trình báo công an xã L3 lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP.P thụ lý.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, ông T đã đến Bệnh viện quốc tế Đồng Nai khám và chụp X-quang. Hậu quả: ông T bị gãy xương chính mũi ngày thứ nhất (giấy chứng nhận thương tích số 01/17/CN-BVQTĐN ngày 07/1/2017 của Bệnh viện quốc tế Đồng Nai).

Bản kết luận giám định pháp y số 33/GĐPY/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông T là 09%.

Kết quả xử lý:

Quá trình điều tra, xác định: ngoài lời trình bày của ông T còn có ông Shen Fu J là người trực tiếp chứng kiến sự việc nêu trên, anh Nguyễn Kim S, sinh năm 1987, HKTT: ấp Miếu, xã Phước Tân, TP.P và bà Thái Thị Lệ T, sinh năm 1973, HKTT: 190/15, KP.7, P.TN, TP.P là nhân viên văn phòng đơn vị công vụ cũng có mặt tại đó nhưng hai người này khai không thấy diễn biến ông T bị đánh, ngay sau sự việc xảy ra thì thấy Q bỏ đi ra khỏi phòng và nghe ông T nói là bị Q dùng tay đâm trúng vào mặt, rồi ông T đi đến Bệnh viện quốc tế Đồng Nai khám.

Làm việc với Q, Q thừa nhận đã uống bia (rượu), sau đó vào công ty và đến văn phòng đơn vị công vụ gặp ông T để trao đổi công việc nhưng không thừa nhận đã đánh ông T.

Mặc dù Q không khai nhận hành vi dùng tay đâm ông T bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với ông T là 09% nhưng với tài liệu chứng cứ thu thập được là Bản kết luận giám định pháp y số 33/GĐPY/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông T là 09%. Biên bản sự việc, lời khai của bị hại, người làm chứng. Có đủ cơ sở xác định thương tích của ông T là do Q dùng tay đâm vào mặt ông T gây ra. Tuy nhiên, do tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với ông T là 09% chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi của Q không cấu thành tội phạm “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự, ngày 02/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP.P ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 256/QĐ đối với vụ việc trên, đồng thời chuyển hồ sơ đến Công an TP.P ra quyết định xử phạt hành chính số 688/QĐXPVPHC ngày 02/8/2017 đối với Q về hành vi: Xâm phạm đến sức khỏe của người khác, quy định tại điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013, mức phạt: 2.500.000 đồng.

Nay, ông Q khởi kiện ra Tòa án nhân dân TP.P yêu cầu Hủy Quyết định xử phạt hành chính số 688/QĐXPVPHC ngày 02/8/2017 của Trưởng Công an TP.P thì ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Q với lý do: Việc Công an TP.P ra quyết định xử phạt hành chính nêu trên đối với ông Q là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Tại bản án sơ thẩm số 04/2018/HC-ST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố P đã căn cứ Điều 30, 31, 131, 146, 149, 193, 194, 195, 204, 206 Luật tổ tụng hành chính; Điểm b khoản 4 Điều 39, 59, 63, 67, 68 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Khoản 4 Điều 66, khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội;

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Viết Trần Q về việc “yêu cầu hủy Quyết định số 688/QĐXPVPHC(ĐTTH) ngày 02/8/2017 của Trưởng Công an TP.P về việc đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính xâm hại đến sức khỏe của người khác của ông Nguyễn Viết Trần Q”.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 19/11/2018 ông Nguyễn Viết Trần Q có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 04/2018/HC-ST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố P với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tham gia tố tụng là đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Trong vụ án này, người bị kiện là Trưởng Công an thành phố P. Theo quy định tại khoản 3 Điều 60 Luật Tố tụng hành chính: “Trường hợp người bị kiện là cơ quan, tổ chức hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức thì người bị kiện chỉ được ủy quyền cho cấp phó của mình đại diện”. Trưởng công an thành phố P đã ủy quyền cho ông Lại Minh Đ, trong khi ông Đ không phải là cấp phó của Công an thành phố P. Do đó, việc đại diện tham gia tố tụng của ông Đ không đúng theo quy định của pháp luật. Cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho người khởi kiện nêu quan điểm: Cơ quan điều tra công an thành phố P đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số 256 ngày 02/8/2017) và căn cứ vào quyết định không khởi tố này, công an thành phố P ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 688/QĐ.XPVPHC(ĐTTH) ngày 02/8/2017 đối với ông Nguyễn Viết Trần Q về hành vi đánh ông Trương T vào ngày 04/01/2017. Đây là các quyết định không đúng, bởi thực tế ông Q không có hành vi đánh ông T. Lời khai của những người làm chứng đều không nhất quán và thời gian khám, chụp X-quang để có kết luận về thương tích của ông T tại bệnh viện Quốc tế Đồng Nai cũng không hợp lý. Như vậy, quyết định xử phạt hành chính là không có căn cứ, đồng thời vi phạm thời hiệu xử phạt hành chính và xử phạt khi chưa có biên bản vi phạm hành chính. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, tuyên hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 688/QĐ.XPVPHC(ĐTTH) ngày 02/8/2017 của công an thành phố P.

Ông Lại Minh Đ trình bày: Thực tế ông T đã bị thương tích do hành vi của ông Q gây ra và ngay sau đó, ông T đã vào bệnh viện Quốc tế Đồng Nai để chụp X-quang và xác định ông T bị gãy xương chính mũi. Việc sai sót về ngày tháng khi kết luận giám định đã xác minh và xác định tỷ lệ thương tích của ông T là 09%. Do vậy, Quyết định số 688/QĐXPVPHC ngày 02/8/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P xử phạt đối với Nguyễn Viết Trần Q là đúng quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của ông Nguyễn Viết Trần Q được thực hiện trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung đơn kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Viết Trần Q, cho thấy:

Ông Nguyễn Viết Trần Q khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 688/QĐXPVPHC ngày 02/8/2017 của Trưởng công an thành phố P do đó xác định người bị kiện là Trưởng Công an thành phố P. Theo quy định của khoản 3 Điều 60 Luật Tố tụng Hành chính “Trường hợp người bị kiện là cơ quan, tổ chức hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức thì người bị kiện chỉ được ủy quyền cho cấp phó của mình đại diện.”

Trong vụ án này, người bị kiện là Trưởng Công an thành phố P, là người đứng đầu Công an thành phố P. Tuy nhiên, trong suốt quá trình tố tụng tại cấp

sơ thẩm ông Lê H – Trưởng Công an thành phố P lại ủy quyền cho ông Lại Minh Đ – Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đại diện (bút lục 128) là không đúng quy định pháp luật, trong trường hợp này người bị kiện nếu có ủy quyền phải ủy quyền cho cấp phó của mình là Phó trưởng Công an thành phố P đại diện tham gia tố tụng. Việc Tòa án sơ thẩm không phát hiện để hướng dẫn mà chấp nhận việc ủy quyền của người bị kiện ủy quyền cho người không có thẩm quyền đại diện tham gia tố tụng là vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng.

Ngoài ra, theo biên bản nghị án ngày 14/11/2018 và bản án số 04/2018/HC-ST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố P, thì thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có các Hội thẩm nhân dân là: bà Thiều Thị Phi Loan và ông Nguyễn Trung Diễn nhưng tại biên bản phiên tòa ngày 14/11/2018, Hội thẩm nhân dân tham gia Hội đồng xét xử sơ thẩm lại là bà Thiều Thị Phi Loan và ông Trần Công Danh, trong khi phần thủ tục bắt đầu phiên tòa (biên bản phiên tòa) ghi nhận có sự thay đổi Hội thẩm nhân dân so với Quyết định đưa vụ án ra xét xử là bà Thiều Thị Phi Loan ngồi thay ông Nguyễn Trung Diễn. Như vậy, thành phần Hội đồng xét xử giữa biên bản nghị án, bản án với biên bản phiên tòa có sự khác nhau là vi phạm tố tụng.

Do trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nên cần hủy bản án hành chính sơ thẩm số 04/2018/HC-ST ngày 14/11/2018 của TAND thành phố P, giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thủ tục chung.

[3] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do hủy bản án sơ thẩm nên ông Nguyễn Viết Trần Q không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 241 Luật tố tụng hành chính năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

Hủy toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2018/HC-ST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố P; Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố P giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.

- Về án phí:

Ông Nguyễn Viết Trần Q không phải phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn trả cho ông Q số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 009652 ngày 19/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P.

Án phí hành chính sơ thẩm sẽ được xác định lại khi giải quyết lại vụ án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- TAND TP. P (2);
- VKSND TP. P (2);
- Chi cục THADS TP. P (1);
- Đường sự (2);
- Lưu (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Hồng Hương